

Số: 124/2024/QĐST-DS

Châu Phú, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đông Thị Kim C**, sinh năm 1967

Nơi cư trú: **Tổ B, ấp C, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.**

- Bị đơn: Bà **Bùi Thị Thanh V**, sinh năm 1964

Nơi cư trú: **Số B, khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà **Bùi Thị Thanh V** phải trả cho bà **Đông Thị Kim C** tổng số tiền là 1.267.000.000đ (một tỷ, hai trăm sáu mươi bảy triệu đồng). Trong đó nợ gốc là 1.167.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 06/8/2023 đến ngày 04/5/2024 là 100.000.000 đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà **Bùi Thị Thanh V** tự nguyện chịu 25.005.000đ (Hai mươi lăm triệu, không trăm lẻ năm nghìn đồng) tiền án phí.

- Bà **Đông Thị Kim C** được nhận lại số tiền 23.505.000đ (Hai mươi ba triệu, năm trăm lẻ năm nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005413 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi thì kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- THADS huyện Châu Phú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Cẩm Xuyên